

CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU PHÚ LƯƠNG
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU PHÚ LƯƠNG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: PHU LUONG IMPORT EXPORT COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0109554486

3. Ngày thành lập: 17/03/2021

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 1 BT13, Khu đô thị LIDECO, Thị Trấn Trôi, Huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0877647381

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Hoạt động trang trí nội thất (không bao gồm thiết kế công trình xây dựng);	7410
2.	Sản xuất thiết bị đo lường, kiểm tra, định hướng và điều khiển	2651
3.	Sản xuất dây cáp, sợi cáp quang học	2731
4.	Sản xuất các thiết bị nâng, hạ và bốc xếp	2816
5.	Sản xuất máy móc và thiết bị văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính)	2817
6.	Sản xuất dụng cụ cầm tay chạy bằng mô tơ hoặc khí nén	2818
7.	Sản xuất sản phẩm từ chất khoáng phi kim loại khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất len xỉ, len đá, len khoáng tương tự, chất khoáng bón cây, đất sét và các nguyên liệu cách âm, cách nhiệt, thẩm âm;	2399
8.	Lập trình máy vi tính	6201
9.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
10.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
11.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan (không bao gồm cung cấp hạ tầng thông tin cho thuê)	6311
12.	Cổng thông tin (trừ các loại thông tin nhà nước cấm và hoạt động báo chí)	6312
13.	Sản xuất sợi	1311
14.	Sản xuất vải dệt thoi	1312

15.	Hoàn thiện sản phẩm dệt	1313
16.	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	1410
17.	Sản xuất sản phẩm từ da lông thú	1420
18.	Sản xuất trang phục dệt kim, đan móc	1430
19.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
20.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Bán buôn tơ, xơ, sợi dệt; - Bán buôn phụ liệu may mặc và giày dép;	4669
21.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
22.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: - Dịch vụ tư vấn bất động sản; Dịch vụ quảng cáo bất động sản; Dịch vụ quản lý bất động sản;	6820
23.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất cửa an toàn, két, cửa bọc sắt;	2599
24.	Quảng cáo (không bao gồm quảng cáo thuốc lá)	7310
25.	In ấn	1811
26.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
27.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ tranh, ảnh và các tác phẩm nghệ thuật khác (trừ đồ cổ) trong các cửa hàng chuyên doanh;	4773
28.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện Chi tiết: Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ: sản xuất khung tranh ảnh bằng gỗ;	1629
29.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640
30.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750
31.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh;	8299
32.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
33.	Điều hành tua du lịch	7912
34.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác (trừ hoạt động bán đấu giá tài sản)	4511
35.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
36.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
37.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
38.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620

39.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: Kinh doanh thực phẩm chức năng	4632(Chính)
40.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
41.	Hoạt động viễn thông khác Chi tiết: - Dịch vụ truy nhập internet; - Đại lý dịch vụ viễn thông; - Cung cấp dịch vụ giá trị gia tăng trên mạng viễn thông;	6190
42.	Chăn nuôi gia cầm	0146
43.	Sản xuất hàng dệt sẵn (trừ trang phục)	1392
44.	Sản xuất thảm, chăn, đệm	1393
45.	Chăn nuôi khác Chi tiết: Nuôi tằm, sản xuất kén tằm;	0149
46.	Sản xuất các loại dây bện và lưới	1394
47.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
48.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: - Đại lý bán hàng hóa; - Môi giới mua bán hàng hóa (không bao gồm môi giới chứng khoán, bảo hiểm, bất động sản và môi giới hôn nhân có yếu tố nước ngoài)	4610
49.	Đào tạo trung cấp	8532
50.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
51.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Tư vấn về nông học; - Tư vấn về môi trường; - Tư vấn về công nghệ khác;	7490
52.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Hoạt động của đại lý làm thủ tục hải quan	5229
53.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
54.	Trồng rừng, chăm sóc rừng và ương giống cây lâm nghiệp	0210
55.	Sản xuất thiết bị truyền thông Chi tiết: Sản xuất thiết bị truyền dữ liệu	2630
56.	Chăn nuôi trâu, bò và sản xuất giống trâu, bò	0141
57.	Xuất bản phần mềm Chi tiết: Tái sản xuất phần mềm	5820
58.	Chăn nuôi lợn và sản xuất giống lợn	0145

59.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ giường, tủ, bàn, ghế và đồ dùng nội thất tương tự trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ thiết bị hệ thống an ninh như thiết bị khóa, kết sắt...	4759
60.	Sản xuất vải dệt kim, vải đan móc và vải không dệt khác Chi tiết: - Sản xuất và gia công các sản phẩm vải len như: Vải nhung và vải bông, Lưới và đồ trang trí cửa sổ, vải đan trên máy Raschel và các máy tương tự; - Sản xuất sản phẩm giả da lông thú từ việc may đan;	1391
61.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học tự nhiên	7211
62.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ	7212

6. Vốn điều lệ: 9.999.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: _____ Giới tính: _____
 Sinh ngày: _____ Dân tộc: Quốc tịch: _____
 Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: _____
 Số giấy chứng thực cá nhân: _____
 Ngày cấp: _____ Nơi cấp: _____
 Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: _____
 Chỗ ở hiện tại: _____

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: **VŨ THỊ NỤ** Giới tính: **Nữ**
 Chức danh: **Giám đốc**
 Sinh ngày: **01/01/1957** Dân tộc: **Kinh** Quốc tịch: **Việt Nam**
 Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: **Chứng minh nhân dân**
 Số giấy chứng thực cá nhân: **101014000**
 Ngày cấp: **06/08/2012** Nơi cấp: **Công an tỉnh Quảng Ninh**
 Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: **Tổ 1, Khu 3, Phường Cẩm Thịnh, Thành phố Cẩm Phả, Tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam**
 Chỗ ở hiện tại: **Số 2A-12 Khu đấu giá Hạ Khâu, Phường Phú Lương, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam**

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội